

Số: 533 /QĐ-CN-TACN

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy lĩnh vực thức ăn chăn nuôi

### CỤC TRƯỞNG CỤC CHĂN NUÔI

Căn cứ Quyết định số 4066/QĐ-BNN-TCCB ngày 04/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Hồ sơ đăng ký chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy lĩnh vực thức ăn chăn nuôi của Trung tâm Khảo nghiệm, kiểm nghiệm và Kiểm định chăn nuôi Trung ương II;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chỉ định Trung tâm Khảo nghiệm, kiểm nghiệm và Kiểm định chăn nuôi Trung ương II (Địa chỉ: 135A Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh) là tổ chức chứng nhận hợp quy lĩnh vực thức ăn chăn nuôi. Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được chỉ định chứng nhận tại Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký đến ngày 28/10/2029.

**Điều 3.** Trung tâm Khảo nghiệm, kiểm nghiệm và Kiểm định chăn nuôi Trung ương II có trách nhiệm thực hiện chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có

thâm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả chứng nhận do đơn vị mình thực hiện.

**Điều 4.** Trưởng phòng Thức ăn chăn nuôi, Trung tâm Khảo nghiệm, kiểm nghiệm và Kiểm định chăn nuôi Trung ương II và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Trung tâm KN, KN và KĐ chăn nuôi Trung ương II;
- TT Chuyên đổi số và Thống kê nông nghiệp (để đăng tải);
- Vụ KHCN & MT (để biết);
- Cục CLCB & PTTT (để biết);
- Bộ KHCN (để biết);
- Lưu: VT, TACN.



**CỤC TRƯỞNG**

*Phan Huy*  
**Dương Tất Thắng**

**Phụ lục****DANH MỤC QCVN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH CHỨNG NHẬN HỢP QUY  
CỦA TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH  
CHĂN NUÔI TRUNG ƯƠNG II**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 533 /QĐ-CN-TACN ngày 28 tháng 10 năm 2024  
của Cục trưởng Cục Chăn nuôi)

<b>TT</b>	<b>Tên Quy chuẩn kỹ thuật</b>	<b>Ký hiệu</b>
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Thức ăn chăn nuôi - Quy định giới hạn tối đa cho phép hàm lượng độc tố nấm mốc, kim loại nặng và vi sinh vật trong thức ăn hỗn hợp cho gia súc, gia cầm	QCVN 01-183:2016/BNNPTNT
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thức ăn chăn nuôi - hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản	QCVN 01-190:2020/BNNPTNT và Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT